

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 79/2024/HS-PT

Ngày 22 - 8 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Xuân Miến

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Cao Khánh

Ông Huỳnh Văn Út

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Vũ Phong là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:**

Bà Phạm Trúc Mai – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 65/2024/TLPT-HS ngày 17 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Chí Ng, do có kháng cáo của bị cáo và bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2024/HS-ST ngày 05 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

- **Bị cáo có kháng cáo, bị kháng cáo:**

Họ và tên: Nguyễn Chí Ng, sinh ngày 6/6/1992 tại tỉnh Cà Mau;

Nơi cư trú: Ấp Nhà Thính A, xã Đông Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ, con bà Đỗ Ngọc L; vợ: Mai Ngọc V, con: 01 người; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/01/2024 đến nay; có mặt.

- **Bị hại:** Ông Nguyễn Văn Tu, sinh năm 1973. Nơi cư trú: Ấp Tân Phong, xã Tân Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau; có mặt.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Bà Đỗ Ngọc Lý, sinh năm 1963. Nơi cư trú: Ấp Nhà Thính A, xã Đông Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 02/11/2023, Nguyễn Văn Tu đến nhà của Nguyễn Chí Ng ở ấp Nhà Thính A, xã Đông Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau dự đám giỗ cha của Ng theo lời mời của bà Đỗ Ngọc Lý – mẹ Ng. Tại đây Tu ngồi nhậu cùng bà Lý và nhiều người.

Khoảng 15 giờ cùng ngày Nguyễn Chí Ng đi nhậu nơi khác về, Ng kêu vợ ra tiếp Ng kéo xuống (thuyền) lên bãi nhưng không ai nghe nên Ng đi vào nhà thì thấy mọi người đang nhậu. Ng cho rằng mọi người nhậu ồn ào nên không nghe được Ng gọi. Nghĩ lại việc trước đây, Ng nhiều lần khuyên bà L không tổ chức nhậu cùng bạn bè nhưng bà L vẫn không nghe. Ng tức giận đi ra nhà sau lấy 01 cây dao bầu có chiều dài 35.3 cm, lưỡi dao và cán dao bằng kim loại, cầm trên tay đi từ phía sau đến bàn nhậu khi còn cách khoảng 50 cm, Ng đứng sau lưng ông Tu, cầm dao tay trái chém 01 nhát từ trên xuống vào người ông Tu, ông Tu dơ tay phải lên đỡ nên lưỡi dao trúng vào đầu và cổ bàn tay phải gây thương tích. Ông Tu bỏ chạy ra phía trước đến cửa thì bị vấp ngạch cửa té ngã úp mặt xuống đất. Ng đuổi theo định chém tiếp nhưng cũng bị vấp ngạch cửa ngã úp làm cho phần lưỡi và mũi dao Ng đang cầm trên tay trúng vào lưng ông Tu gây thương tích thì được can ngăn và đưa ông Tu đến cơ sở y tế điều trị.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 297/KLTTCT-TTPY ngày 25/12/2023 của Trung tâm pháp Y – Sở y tế tỉnh Cà Mau, đối với Nguyễn Văn Tu, kết luận:

- 01 vết sẹo vùng cằm phải, kích thước: 02cm x 0,1 cm. Tỷ lệ 01%, do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra.

- 01 vết sẹo mặt sau cổ tay phải, kích thước: 10 cm x 0,2 cm. Tỷ lệ 02%, do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra.

- 01 vết sẹo phẫu thuật mặt sau cổ bàn tay phải, kích thước: 09 cm x 0,2 cm. Tỷ lệ 02%.

- Gãy xương nền V bàn tay phải đã phẫu thuật kết hợp xuyên đinh. Tỷ lệ 06%, do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra.

- Tổn thương vùng cổ tay phải (gãy trật nhiều mảnh xương khối xương tụ cốt cổ tay phải, đứt gân duỗi ngón II – V, đứt gân duỗi cổ tay quay, tổn thương đầu mút nhánh dây thần kinh trụ và quay nông) đã phẫu thuật nắn các xương cổ tay gãy, kết hợp xương, khâu nối gân duỗi cổ tay quay, gân duỗi ngón II – V. Hiện tại hạn chế vận động gấp duỗi cổ tay phải, tỷ lệ 09%, do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra.

- 01 vết sẹo giữa cột sống ngực T9-T10, kích thước: 03 cm x 0,2 cm. Sẹo màu hồng, bờ mép gọn (giấy chứng nhận thương tích và bệnh án không ghi nhận). Không xếp tỷ lệ %.

Kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn Tu tại thời điểm giám định là: 19% (Mười chín phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Tại phiên toà sơ thẩm: Bà Đỗ Ngọc L là mẹ bị cáo tự nguyện cùng bị cáo liên đới bồi thường tổng các khoản chi phí thiệt hại cho ông Tu là 111.388.000đ.

Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2024/HS-ST ngày 05 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau, quyết định:

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Các điều 47 và 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Các điều 584, 587 và 590 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Chí Ng phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Chí Ng 02 (hai) năm tù.

Buộc bị cáo Nguyễn Chí Ng và bà Đỗ Ngọc L có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại cho anh Nguyễn Văn Tu số tiền 111.388.000đ, trừ số tiền bị cáo khắc phục 9.000.000đ, bị cáo Nguyễn Chí Ng và bà Đỗ Ngọc L còn phải bồi thường tiếp cho ông Tu 102.388.000đ.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về lãi suất chậm thanh toán, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

- Ngày 17 tháng 6 năm 2024, bị cáo Nguyễn Chí Ng có đơn kháng cáo yêu cầu xem xét lại khoản tiền bồi thường, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì mức án 02 năm tù là quá nặng.

- Ngày 18 tháng 6 năm 2024, bị hại Nguyễn Văn Tu có đơn kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo Ng, giữ y án sơ thẩm về phần trách nhiệm dân sự.

Tại phiên tòa, bị hại rút yêu cầu kháng cáo tăng hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm hình phạt; phần dân sự bị cáo xác định bị cáo chỉ kháng cáo đối với phần bồi thường 84.000.000đ tiền mất thu nhập của bị hại sau khi ra viện.

- Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Chí Ng; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2024/HS-ST ngày 05 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị hại Tu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Khoảng 15 giờ ngày 02/11/2023, tại nhà của Nguyễn Chí Ng ở ấp Nhà Thính A, xã Đông Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau, bị cáo Nguyễn Chí Ng dùng dao bầu, là hung khí nguy hiểm, chém 01 nhát từ trên xuống vào người ông Nguyễn Văn Tu trong lúc ông Tu đang ngồi nhậu. Bị chém bất ngờ ông Tu đưa tay phải lên đỡ lưỡi dao trúng vào đầu và cổ bàn tay gây thương tích. Ông Tu bỏ chạy và vấp ngạch cửa nên té ngã, bị cáo Ng đuổi theo định chém tiếp nhưng cũng bị

vấp ngạch cửa té ngã làm cho phần lưỡi và mũi dao Ng đang cầm trên tay trúng vào lưng ông Tu gây thương tích.

Tổng tỷ lệ thương tích của Nguyễn Văn Tu do Ng gây ra theo Kết luận giám định là 19%.

Như vậy, thương tích của bị hại Tu là do chính bị cáo Ng gây ra. Hung khí mà bị cáo dùng để chém bị hại Tu là cây dao bầu, pháp luật hình sự quy định đây là hung khí nguy hiểm. Nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo dùng dao chém bị hại Tu là do bị cáo Ng tức giận vợ và mẹ của bị cáo tổ chức tiệc nhậu ở nhà mà bị cáo tức giận lên người ông Tu trong khi giữa bị cáo và ông Tu không có mâu thuẫn. Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính chất côn đồ. Từ đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2024/HS-ST ngày 05 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau xét xử bị cáo Nguyễn Chí Ng về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo, bị hại:

[2.1]. Tại phiên tòa bị hại rút toàn bộ nội dung yêu cầu kháng tăng hình phạt đối với bị cáo. Căn cứ khoản 1 Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị hại Nguyễn Văn Tu.

[2.2]. Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe người khác trái pháp luật, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như bị cáo khẩn khai báo, khắc phục một phần hậu quả cho bị hại; có ông Ngoại là thương binh, cũng như xem xét mức độ thương tích bị cáo gây ra cho bị hại là 19% để xử phạt 02 (hai) năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Án phạt tù đối với bị cáo là phù hợp, đảm bảo có thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo; đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội; góp phần đấu tranh, đẩy lùi tội phạm ở địa phương, nhất là tội phạm gây thương tích có sử dụng hung khí nguy hiểm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xin giảm hình phạt với lý do: Bị cáo là lao động chính trong gia đình; Con bị cáo còn nhỏ; Giảm mức hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình lao động có tiền bồi thường cho bị hại. Xét thấy: Những lý do mà bị cáo đưa ra không phải là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

[2.3]. Xét kháng cáo của bị cáo về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xác định bị cáo kháng cáo chỉ xin giảm tiền bồi thường mất thu nhập của bị hại xuống còn 70.000.000đ; bị hại đồng ý, bị cáo bồi thường 70.000.000đ. Xét thấy: Đây là sự tự nguyện thoả thuận giữa bị cáo và bị hại; sự thoả thuận này không trái pháp luật, không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người khác nên được chấp nhận.

Như vậy, tổng số tiền bị cáo phải bồi thường cho bị hại là 97.388.000đ (*tiền chi phí ăn uống, đi lại cho người bệnh và người nuôi bệnh 8.350.000đ; tiền mất thu nhập của người nuôi bệnh là 9.200.000đ; chi phí điều trị là 9.838.000đ; tiền mất thu nhập của người bệnh 70.000.000đ*) nhưng bị cáo đã bồi thường 9.000.000đ nên bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường 88.388.000đ.

Tại phiên toà phúc thẩm bà Đỗ Thị L là mẹ ruột bị cáo tự nguyện cùng bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 88.388.000đ; sự tự nguyện của bà L không trái pháp luật nên được chấp nhận.

[3]. Bị hại không phải chịu án phí phúc thẩm.

Án phí hình sự phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Chí Ng phải chịu 200.000đ.

Bị cáo không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Do sửa phần bồi thường nên án phí dân sự có giá ngạch được tính lại. Số tiền bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho bị hại là 88.388.000đ nên bị cáo phải chịu án phí dân sự có giá ngạch là $4.419.000đ = 88.388.000đ \times 5\%$.

[4]. Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị hại Nguyễn Văn Tu.

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm d khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Chí Ng về hình phạt; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2024/HS-ST ngày 05 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau về hình phạt.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Chí Ng về phần trách nhiệm dân sự; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2024/HS-ST ngày 05 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau về phần bồi thường.

2. Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 590 của Bộ luật Dân sự; Điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội án phí và lệ phí Tòa án.

- *Xử phạt*: Bị cáo Nguyễn Chí Ng **02 (hai) năm tù** về tội “*Cố ý gây thương tích*”, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Bị cáo Nguyễn Chí Ng và bà Đỗ Ngọc L cùng có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường thiệt hại cho ông Nguyễn Văn Tu số tiền **88.388.000 đồng**.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, nếu chậm thi hành án thì hàng tháng

bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015

Án phí phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Chí Ng phải chịu 200.000 đồng.

Án phí dân sự có giá ngạch bị cáo Nguyễn Chí Ng phải chịu 4.419.000 đồng.

3. Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, không có xem xét đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Cà Mau
- Tòa án nhân dân huyện Cái Nước;
- Công an huyện Cái Nước;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trịnh Xuân Miên